

## **0.a. Goal**

Mục tiêu 8: Đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững, toàn diện, liên tục; tạo việc làm đầy đủ, năng suất và việc làm tốt cho tất cả mọi người

## **0.b. Target**

Mục tiêu 8.1: Duy trì tăng trưởng GDP bình quân đầu người 4 - 4,5%/năm và tăng trưởng GDP hàng năm trung bình từ 5 - 6% (mục tiêu 8.1 toàn cầu)

## **0.c. Indicator**

Chỉ tiêu 8.1.3. Tổng sản phẩm trong nước bình quân đầu người

## **0.e. Metadata update**

tháng 6/2021

## **1.a. Organisation**

Tổng cục Thống kê

## **1.f. Contact mail**

54 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội

## **1.g. Contact email**

banbientap@gso.gov.vn.

## **2.a. Definition and concepts**

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân đầu người được tính bằng cách chia GDP trong năm cho dân số trung bình trong năm tương ứng. GDP bình quân đầu người có thể tính theo giá hiện hành, tính theo nội tệ hoặc ngoại tệ; cũng có thể tính theo giá so sánh để tính tốc độ tăng.

## **2.b. Unit of measure**

Tỷ đồng

## **2.c. Classifications**

Bảng danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi được Tổng cục Thống kê cập nhật đến thời điểm 31/12/2019)

### **3.a. Data sources**

Chỉ tiêu Tổng sản phẩm trong nước bình quân đầu người được tính toán từ nhiều nguồn khác nhau, cụ thể:

- Tổng sản phẩm trong nước: Nguồn số liệu như nguồn số liệu của chỉ tiêu 8.1.1;
- Tổng điều tra dân số và nhà ở;
- Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ;
- Điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình;
- Tỷ giá hối đoái VND/USD bình quân năm, tỷ giá sức mua tương đương do Tổng cục Thống kê công bố căn cứ vào báo cáo của Ngân hàng Nhà nước và công bố của Tổ chức Thống kê Liên hợp quốc.

### **3.d. Data release calendar**

năm

### **3.e. Data providers**

Tổng cục Thống kê

### **3.f. Data compilers**

Tổng cục Thống kê

## **4.a. Rationale**

Đây là một trong những chỉ tiêu kinh tế tổng hợp quan trọng phản ánh kết quả sản xuất tính bình quân đầu người trong một năm. Tổng sản phẩm trong nước bình quân đầu người còn là chỉ tiêu được dùng để đánh giá sự phát triển kinh tế theo thời gian và so sánh quốc tế.

## **4.c. Method of computation**

Method of computation

Công thức tính:

$$\frac{\text{Tổng sản phẩm trong nước bình quân đầu người (VND/người)}}{\text{Tổng sản phẩm trong nước trong năm (tính bằng VND)}} = \frac{\text{Dân số trung bình trong cùng năm}}{\text{Dân số trung bình trong cùng năm}}$$

GDP bình quân đầu người tính bằng ngoại tệ được tính bằng Đô la Mỹ theo tỷ giá hối đoái (hiện hành) và tỷ giá sức mua tương đương.

$$\frac{\text{Tổng sản phẩm trong nước bình quân đầu người (theo USD hoặc sức mua tương đương)}}{\text{GDP bình quân đầu người (tính bằng VND)}} = \frac{\text{Tỷ giá hối đoái VND/USD hoặc tỷ giá sức mua tương đương bình quân năm}}{\text{Tỷ giá hối đoái VND/USD hoặc tỷ giá sức mua tương đương bình quân năm}}$$

Tính tốc độ tăng GDP bình quân đầu người trong năm  $t + 1$ :

$$\frac{\text{Tốc độ tăng GDP bình quân đầu người trong năm } t + 1}{\text{GDP bình quân đầu người trong năm } t} = \frac{(G(t+1) - G(t))}{G(t)} \times 100$$

Trong đó:

$G(t+1)$ : GDP bình quân đầu người (tính theo giá USD năm gốc) trong năm  $t+1$ ;

$G(t)$ : GDP bình quân đầu người (tính theo giá USD năm gốc) trong năm  $t$ .

## 5. Data availability and disaggregation

Số liệu có sẵn hàng năm từ 2010-2019

(Nguồn công bố: Niên giám thống kê của Tổng cục Thống kê)

## 6. Comparability/deviation from international standards

Chỉ tiêu “Tổng sản phẩm trong nước bình quân đầu người” phản ánh các mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam (mục tiêu 8.1), không có trong Bộ chỉ tiêu phát triển bền vững toàn cầu

## 7. References and Documentation

- Thông tư số 03/2019/TT-BKHĐT ngày 22/01/2019 quy định Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam;

- <https://unstats.un.org/sdgs/metadata/>